

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 8 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2547/QĐ-BYT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2278/QĐ-BYT ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1219/TTr-SYT ngày 16 tháng 8 năm 2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính và phê duyệt 01 quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai (Phụ lục danh mục TTHC và quy trình điện tử giải quyết TTHC kèm theo), cụ thể:

### 1. Thủ tục hành chính

Sửa đổi, bổ sung 04 thủ tục hành chính cấp tỉnh đã được ban hành tại Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai.

## **2. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính**

Sửa đổi, bổ sung 01 quy trình giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh đã được ban hành tại Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới và bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 và Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Sở Y tế, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Y tế cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cập nhật, cấu hình nội dung thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến kiểm thử để đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Khoa học và công nghệ; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Sơn**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐƯỢC PHẠM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú <sup>3</sup>
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>							
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Dược phẩm</b>							
1	1.014092	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công tỉnh số 225, đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a> (Toàn trình)	Sở Y tế	500.000 đồng	- Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21 tháng 11 năm 2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.	Nội dung của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2278/QĐ-BYT ngày 09/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2547/QĐ-BYT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

<sup>1</sup> Phần chữ In nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung

<sup>2</sup> Phần chữ In nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung

<sup>3</sup> Đã được cập nhật công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

2	1.014100	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<p>Nộp hồ sơ tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công tỉnh số 225, đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai.</li> <li>- Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a> (Toàn trình)</li> </ul>	Sở Y tế	500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21 tháng 11 năm 2024.</li> <li>- Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược.</li> <li>- Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.</li> </ul>	Nội dung của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2278/QĐ-BYT ngày 09/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2547/QĐ-BYT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)
3	1.014101	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<p>Nộp hồ sơ tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công tỉnh số 225, đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai.</li> <li>- Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a> (Toàn trình)</li> </ul>	Sở Y tế	500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21 tháng 11 năm 2024.</li> <li>- Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược.</li> <li>- Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.</li> </ul>	Nội dung của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2278/QĐ-BYT ngày 09/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2547/QĐ-BYT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

4	1.014102	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của cơ sở tổ chức bán lẻ thuốc lưu động	Nộp hồ sơ tại: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công tỉnh số 225, đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a> (Toàn trình)	Sở Y tế	Không có	- Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21 tháng 11 năm 2024. - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược.	Nội dung của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2278/QĐ-BYT ngày 09/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2547/QĐ-BYT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)
---	----------	---	---	--	---------	----------	--	--

## PHẦN II. QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
<b>A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>					
<b>1. Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động. Mã TTHC: 1.014102 - Toàn trình</b>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận	0,25 ngày làm việc	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ	1,5 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Y tế	0,25 ngày làm việc		
Bước 5	Kiểm tra, vào sổ	Văn thư	0,25 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả	Bộ phận trả kết quả	0,5 ngày làm việc		
<b>Tổng cộng thời gian giải quyết</b>			<b>03 ngày làm việc</b>		